TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2017/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn H** – sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 142, ấp Th, xã Th, thị xã B, tỉnh B.

Bị đơn: **Nguyễn S** – sinh năm 1963

Địa chỉ: khu phố Ng, thị trấn K, huyện K, tỉnh K

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn H và bà Nguyễn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 07 người con chung gồm 1/ Nguyễn A – sinh năm 1986; 2/ Nguyễn Qu – sinh năm 1988; 3/ Nguyễn M – sinh năm 1990; 4/ Nguyễn D – sinh năm 1992; 5/ Nguyễn S – sinh năm 1994; 6/ Nguyễn Th – sinh năm 1995; 7/ Nguyễn H Th – sinh ngày 19/5/2003.

Ông H và bà S thỏa thuận về con chung: Giao cháu H Th cho bà S nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ. Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện vào ngày 05/9/2017 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Đối với các cháu Nguyễn A; Nguyễn Qu, Nguyễn M, Nguyễn D, Nguyễn S, Nguyễn Th đã trưởng thành và không hạn chế năng lực hành vi dân sự nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung.

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng của các đương sự.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: là phí HNST là 150.000đ, mỗi bên chịu một nữa. Ông H tự nguyện nộp hết. Ông H phải nộp án phí cấp dưỡng là 150.000đ. Ông H được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đ theo lai thu số 0001689 ngày 09/8/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Vân